

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày: 30/03/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Văn, ông Hoàng Hồng Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T, sinh năm 1992; Nơi sinh, ĐKKHKT và cư trú: Thôn HG, xã C, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: TVL và bà ĐTL; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai;

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 19 ngày 31/3/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 05 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 18/11/2014 và được miễn nghĩa vụ thi hành án phí và tiền phạt ngày 19/7/2021.

- Bản án số 42 ngày 05/8/2020, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 11 tháng tù về tội Mối giới mại dâm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 12/4/2021 và thi hành án phí ngày 04/5/2021.

Nhân thân:

- Bản án số 182/2015/HSST ngày 22/10/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 06/11/2017 và thi hành án

phí ngày 15/3/2016.

- Quyết định số 172/QĐ-XPHC ngày 25/7/2013, Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

- Quyết định số 183/QĐ-XPHC ngày 22/6/2015, Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn Quý Dương, xã T1 Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Anh Đặng Văn T2, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khu Kim Đồng, phường T1 Dân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

* Người làm chứng:

- Chị Bùi Thị L, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Quý Dương, xã T1 Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Khắc T3, sinh năm 1994. - Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1989.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là chủ quán cà phê, giải khát có địa chỉ tại thôn Quý Dương, xã T1 Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Đầu tháng 12 năm 2021, T thuê chị Bùi Thị L làm nhân viên phục vụ quán cà phê cho T. Quá trình làm việc, T bàn bạc với chị L về việc nếu khách đến quán uống cà phê mà có nhu cầu mua dâm thì T sẽ trực tiếp thỏa thuận với khách và chị L sẽ bán dâm cho khách. Mỗi lần bán dâm, sẽ thu của khách 400.000đồng, T được hưởng 130.000đồng, chị L được hưởng 170.000đồng, còn 100.000đồng trả tiền thuê phòng nghỉ.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, anh Đặng Văn T2 đến quán cà phê của T và nói với T về việc muốn mua dâm của nhân viên trong quán. T và anh T2 thỏa thuận với nhau: anh T2 phải trả 400.000đồng cho một lần mua dâm. Anh T2 đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng. T bảo chị L đi bán dâm cho anh T2. Chị L đồng ý. T đưa lại cho chị L 500.000đồng và bảo chị L trả lại anh T2 100.000đồng. Chị L cùng anh T2 đi sang nhà nghỉ ÁD do bà Nguyễn Thị T1 quản lý, có địa chỉ tại thôn Quý Dương, xã T1 Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh

Hải Dương. Chị L đưa cho bà T1 500.000đồng để thuê phòng nghỉ. Bà T1 trả lại cho L 400.000đồng. L đưa lại cho T2 100.000đồng và giữ lại 300.000đồng. Sau khi chị L và anh T2 lên phòng 205 của nhà nghỉ để mua bán dâm, bà T1 nghi ngờ nên đã trình báo với Công an huyện Cẩm Giàng. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, Công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, phát hiện anh T2 và chị L đang có hành vi mua bán dâm tại phòng 205 của nhà nghỉ Ánh Dương. Thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bóc xé, số tiền 300.000đồng của L và 100.000đồng của anh T2. Bà T1 tự nguyện giao nộp số tiền 500.000đồng.

Ngày 21/12/2021, Trần Văn T đến Công an huyện Cẩm Giàng đầu thú.

Vật chứng của vụ án: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bóc xé, số tiền 900.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 07/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm g khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đã có hành vi môi giới cho chị L bán dâm cho anh T2 thu lời bất chính số tiền 400.000đồng. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Môi giới mại dâm”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 328, điểm s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51, Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 38 tháng đến 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 24/12/2021. Về vật chứng: Áp dụng Tịch thu cho tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bóc xé. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng. Trả lại anh T2 số tiền 100.000đồng. Trả lại bà T1 số tiền 400.000đồng. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng tại phiên tòa: Bị cáo bị truy tố, xét xử về tội môi giới mại dâm là đúng, bị cáo không bị oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, T2 tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản vụ việc, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, lời khai người có quyền lợi liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ sơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, tại quán cà phê giải khát do Trần Văn T làm chủ, địa chỉ thôn Quý Dương, xã T1 Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Trần Văn T đã có hành vi làm trung gian môi giới, dẫn dắt cho chị Bùi Thị L bán dâm anh Đặng Văn T2 thu lời bất chính số tiền 400.000đồng. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, khi chị L và anh T2 đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 205 của nhà nghỉ Ánh Dương, ở cùng thôn Quý Dương thì bị Cơ quan công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, thu giữ vật chứng.

Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi môi giới, dẫn dắt cho người khác thực hiện hành vi mua bán dâm là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thu lời bất chính. Bị cáo đã bị kết án về tội Môi giới mại dâm với tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích. Ngày 14/12/2021, bị cáo lại phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 02 tiền án về tội Đánh bạc và Môi giới mại dâm chưa được xóa án tích. Đã bị xử phạt hành chính về các hành vi đánh bạc, tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có nhiều thời gian cải tạo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bóc xé không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 300.000đồng thu của chị L là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 500.000đồng thu của bà T1 trong đó có 100.000đồng là tiền có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền còn lại là 400.000đ của bà T1 không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bà T1. Số tiền 100.000đ thu của anh T2 không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho anh T2.

[8] Các vấn đề khác: Đối với hành vi cho anh T2 và chị L mua bán dâm tại nhà nghỉ do bà T1 quản lý, bà T1 đã có nghi ngờ nên báo cơ quan chức năng xử lý; Chị L và anh T2 có hành vi mua bán dâm, Công an huyện Cẩm Giàng đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Môi giới mại dâm”.
2. Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.
3. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/12/2021.
4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
Tịch thu cho tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bóc xé.
Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng.
Trả lại anh T2 số tiền 100.000đồng. Trả lại bà T1 số tiền 400.000đồng.
5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.
6. Quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT công an huyện Cẩm Giàng;
- CQTHAHS-công an huyện Cẩm Giàng;
- CCTHADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thúy Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hồng Hà Nguyễn Trọng Văn

Phạm Thúy Hằng

